

Số: 19/KH-UBND

Kỳ Châu, ngày 13 tháng 3 năm 2024

**KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số và mô hình làng xã thông minh trên địa bàn
xã Kỳ Châu năm 2024**

Căn cứ Quyết định số 2878/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của UBND tỉnh về Ban hành Bộ chỉ số tạm thời đánh giá. Chuyển đổi số của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các huyện, thành phố, thị xã và các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022, số 38/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị triển khai đạt các nội dung đề ra. Đồng thời, triển khai thực hiện một số nội dung theo Văn bản 3445/BNNVPĐP ngày 29/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn tạm thời về triển khai xây dựng mô hình thí điểm xã NTM thông minh, xã thương mại điện tử.

Căn cứ Quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 14 tháng 2 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh về việc phê duyệt đăng ký xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2022;

Ủy ban nhân dân xã Kỳ Châu ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số mô hình làng xã thông minh trên địa bàn xã Kỳ Châu năm 2024 (sau đây gọi tắt là “Chương trình chuyển đổi số”) cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**1. Mục đích:**

Chuyển biến tích cực, đồng bộ về tư duy, nhận thức và năng lực chuyển đổi số trong toàn huyện; Tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 05-NQ/TU trên địa bàn huyện; tạo động lực mạnh mẽ thúc đẩy thực hiện thành công các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của huyện.

Hình thành mô hình làng xã thông minh bằng ứng dụng công nghệ số trong giao dịch, sản xuất, quảng bá sản phẩm, xúc tiến thương mại và khai thác dịch vụ trong sinh hoạt hàng ngày của người dân.

Thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến, từng bước hình thành chính quyền số cấp thôn, xã.

Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của chính quyền địa phương thông qua các ứng dụng, nền tảng công nghệ số, tăng cường sự tương tác giữa người dân với chính quyền địa phương thông qua các ứng dụng

công nghệ số.

Đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân, đưa người dân lên môi trường số, người dân tiên phong sử dụng nền tảng công nghệ số, làm cho người dân cảm thấy hạnh phúc hơn, để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo công tác an sinh xã hội, an toàn, an ninh trật tự địa phương.

1. Yêu cầu:

Ưu tiên chuyển đổi số đồng bộ trong hoạt động của chính quyền, cung cấp dịch vụ thiết yếu cho người dân, doanh nghiệp và chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm chủ lực, lĩnh vực thế mạnh của xã;

Thực hiện thí điểm các mô hình, đánh giá hiệu quả trước khi nhân rộng; quá trình chuyển đổi số của huyện phải đồng bộ với hoạt động chuyển đổi số chung của các cấp, của các ngành, phải liên thông dữ liệu.

Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số của xã Kỳ Châu; các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể của xã, các thôn trên địa bàn xã; Tổ công nghệ cộng đồng của xã, của các thôn trên địa bàn xã phải phát huy tinh thần trách nhiệm, quyết tâm, nỗ lực cao độ để thực hiện các phần việc chuyển đổi số đề ra trong Kế hoạch. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của tỉnh, của huyện, các doanh nghiệp viễn thông trong quá trình triển khai các phần việc chuyển đổi số tại địa phương.

Lựa chọn và tổ chức triển khai có hiệu quả các nền tảng số, công nghệ số thiết thực đến người dân, giúp người dân tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực, phù hợp với đặc thù của địa phương.

Bảo đảm tính thiết thực, tiết kiệm và hiệu quả.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ:

Chương trình Chuyển đổi số 2024 với tầm nhìn đến năm 2025 Kỳ Châu trở thành một xã thông minh – công nghệ số, ổn định và thịnh vượng, tiên phong thử nghiệm các công nghệ và mô hình mới; Đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của Chính quyền, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân, phát triển môi trường số an toàn, nhân văn, rộng khắp.

Lấy chủ đề: **“Mỗi người dân hãy là một công dân số”** - Đưa ra kế hoạch cụ thể để xây dựng và trao chứng nhận Công dân số.

1. Phát triển Hạ tầng số:

- 100% Cán bộ, công chức, viên chức cấp xã được trang bị và sử dụng thành thạo máy tính (Bổ sung 10 máy tính, máy in, máy photo).

- Cơ quan Đảng, chính quyền các cấp xã kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng, sử dụng hệ thống mạng nội bộ đảm bảo tính bảo mật trong công tác truyền thông tin văn bản.

- Hoàn thiện hệ thống Hội nghị trực tuyến đồng bộ từ cấp huyện đến cấp xã và kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến của cấp huyện, tỉnh và quốc gia.

- 95% hộ gia đình có điện thoại thông minh và kết nối internet băng rộng (Trừ hộ già cả, neo đơn).
- Năm 2025 phủ sóng mạng di động 4G và mạng Internet cáp quang; Wifi diện rộng địa bàn dân cư toàn xã;
- 4/4 thôn được trang bị và sử dụng thành thạo máy tính, máy photo, máy in, hệ thống mạng viễn thông internet; các thiết bị thông minh phục vụ cho Chương trình Chuyển đổi số chung;
- Nâng cấp tốc độ internet, các nhà mạng viễn thông phủ sóng trên địa bàn xã;
- Lắp đặt thêm 20 mắt camera tại các điểm giao nhau ngõ xóm; kết nối quản lý lại hệ thống camera hộ gia đình phục vụ cho đảm bảo trật tự an ninh xã hội;
- Xây dựng thí điểm mô hình ứng dụng quản lý đất đai cấp xã;

2. Phát triển chính quyền số:

- 100% (28/28) cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số;
- 100% (4/4 thôn) cán bộ cấp thôn, ban chấp hành các chi đoàn, chi hội được đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng thành thạo kiến thức và kỹ năng số;
- 100% người dân được tổ chức tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng;
- 100% (18 DN; 01 HTX; 4 THT; 170 hộ sản xuất kinh doanh) doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác... được đào tạo, tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số đáp ứng yêu cầu sử dụng thành thạo kỹ năng số;
- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; 80% thủ tục hành chính các lĩnh vực đủ điều kiện theo quy định được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4;
- 100% tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);
- 100% báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến, liên thông với hệ thống báo cáo của cấp huyện và cấp tỉnh;
- 100% cơ sở dữ liệu của các sở, ngành được triển khai, ứng dụng hiệu quả trên địa bàn xã và kết nối nội bộ với huyện;
- Thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý (trừ hoạt động kiểm tra hoặc thông tin tư liệu của hoạt động kiểm tra thuộc phạm vi bí mật nhà nước);
- 100% đơn vị hành chính trên địa bàn xã thực hiện giao dịch, xử lý hồ sơ công việc trực tuyến;
- Triển khai ứng dụng công nghệ nhằm hỗ trợ thêm cho các hoạt động chỉ đạo,

điều hành của chính quyền xã như: phần mềm quản lý tài sản, phần mềm tài chính - kế toán, phần mềm quản lý nhân sự...;

- Hoàn thiện Trang thông tin điện tử riêng của cung cấp thông tin về các hoạt động của chính quyền xã, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân và quảng bá về hình ảnh, các nét văn hóa đặc trưng của xã. Cập nhật thông tin và các sự kiện thường xuyên trên trang thông tin điện tử.

3. Phát triển kinh tế số:

- Thí điểm hỗ trợ ứng dụng nền tảng công nghệ số cho 28 doanh nghiệp, 01 hợp tác xã có thể mạnh trên địa bàn xã;

- Ứng dụng các nền tảng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, quản lý sản phẩm OCOP đối với sản phẩm bánh đa bà Hà của Hợp tác xã Bánh đa, bánh mướt Kỳ Châu;

- Đưa sản phẩm Bánh đa bà Hà lên các sàn thương mại điện tử, hướng dẫn, hỗ trợ HTX kinh doanh hiệu quả trên các sàn thương mại điện tử;

- Triển khai ứng dụng hợp đồng điện tử, hoá đơn điện tử, ngân hàng trực tuyến, sàn thương mại điện tử đối với 28 Doanh nghiệp, 01 HTX, 170 cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã;

- 100% các Doanh nghiệp, HTX, THT, cá thể sản xuất kinh doanh được triển khai in và sử dụng thanh toán qua hệ thống mã vạch QR;

3. Phát triển xã hội số:

- Sử dụng loa truyền thanh thông minh không dây phủ sóng 4G, Wifi thay thế cho hệ thống loa truyền thanh truyền thống.

- Thành lập Group ứng dụng nhắn tin trên điện thoại thông minh, hội thoại nhóm, nhắn tin giao tiếp với toàn bộ người dân trong xã, đơn vị, doanh nghiệp... các nhóm trao đổi khác nhau tùy theo mục đích tuyên truyền qua hệ thống Zalo (số điện thoại chính chủ) - Thông tin đến toàn bộ người dân trong các trường hợp cần thiết như thiên tai, lũ lụt, tình hình an ninh, cảnh báo thông tin thời tiết, thông tin ảnh hưởng đến mùa màng, ... các nhóm trao đổi về bảo đảm an ninh, tố giác tội phạm, phát triển kinh doanh...;

- Thiết lập kênh giao tiếp chính thức hệ thống Zalo để tuyên truyền trao đổi thông tin trực tiếp thường nhật của các Tổ tự quản, các thôn, các nhóm Cán bộ cấp thôn... thiết thực, nhanh và có hiệu quả;

4. Dịch vụ xã hội số:

- Y tế thông minh: Kết nối trạm y tế của xã với hệ thống khám chữa bệnh từ xa của Trung ương để người dân trong xã được hưởng dịch vụ chăm sóc sức khỏe tốt hơn. Hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các ứng dụng tư vấn, hỗ trợ khám chữa bệnh trực tuyến,...

- Nông nghiệp thông minh: cung cấp, cập nhật thông tin về các mô hình làm nông nghiệp mới như nông nghiệp sạch, nông nghiệp 4.0, nông nghiệp thông minh dựa trên công nghệ số giúp nâng cao năng suất nông sản, tiết kiệm chi phí, giảm thiểu tác hại từ

các yếu tố thời tiết, môi trường,... Xây dựng ứng dụng giúp truy xuất nguồn gốc và tạo dựng được thương hiệu cho sản phẩm.

- Cải tạo, chỉnh trang lại các điểm bưu điện văn hóa xã, điểm văn hóa thôn, khu thể thao vui chơi giải trí cấp thôn được trang bị kết nối Internet, trạm phát WiFi để người dân truy cập, khai thác thông tin trên Internet.

- Xây dựng môi trường xã văn minh, xanh, sạch, đẹp: chỉnh trang, sơn vẽ tại các địa điểm dễ gây mất cảnh quan môi trường (địa điểm thu gom rác, cột đèn, cột điện, trạm biến áp, trạm thu phát sóng,..) trở thành những công trình nghệ thuật.

- Xây dựng các phần mềm thuyết minh về di tích lịch sử, di sản văn hóa đối với Chùa Dền; về quy trình, công đoạn sản xuất sản phẩm nghề bánh đa, bánh mướt của địa phương.

5. Thí điểm phát triển mô hình Làng xã thông minh với các dịch vụ thiết yếu:

- Lựa chọn và xây dựng 02 thôn Hiệu Châu và Châu Long mô hình làng xã thông minh;

- Triển khai thí điểm và nhân rộng các dịch vụ số (y tế, giáo dục, giao thông, an ninh - trật tự, du lịch...) thuộc hệ thống dịch vụ thông minh đến 04 thôn Hiệu Châu, Thuận Châu, Châu Long, Bắc Châu;

- Thí điểm ứng dụng Hệ thống Giám sát và Điều hành thông minh (IOC), từng bước ứng dụng nhân rộng các dịch vụ số thông minh cấp thôn, hệ thống chủ điều hành cấp xã vào tháng 6 năm 2024.

- 100% các tuyến đường ngõ xóm, trục thôn được lắp đặt Camera an ninh;

- Thành lập các Tổ zalo giao tiếp nội bộ trong Tổ tự quản; 01 nhóm zalo của Cán bộ chủ chốt cấp thôn với đại diện tổ tự quản cấp thôn - kênh trao đổi thông tin chung của thôn, xóm;

- Lắp đặt hệ thống camera quản lý tại Nhà văn hóa 04 thôn - Kết nối cùng hệ thống quản lý an ninh cấp xã (tại phòng chủ tịch) và phòng công an xã;

- Thành lập Tổ chuyển đổi số cấp thôn gắn với xây dựng mô hình hỗ trợ người dân giao dịch thủ tục hành chính tại gia, tại nhà văn hóa thôn không đến trực tiếp UBND xã;

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

- Tổ chức quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh, của huyện về xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số, chú trọng nhấn mạnh vai trò quyết định của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong chuyển đổi số tại cơ quan, thôn xóm, đơn vị mình.

- Thành lập và phát huy vai trò của Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã; Tổ chuyên đổi số cộng đồng cấp thôn;

- Xây dựng các chuyên mục về chính quyền số, chuyển đổi số trên cổng thông tin

điện tử của huyện và các phương tiện truyền thông để tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

- Tổ chức các chương trình tập huấn nâng cao năng lực chuyển đổi số và kỹ năng số cho cán bộ, lãnh đạo các đơn vị trong toàn huyện.

- Tổ chức các hội thảo, tập huấn giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, giới thiệu các nền tảng số cho doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh trên địa bàn .

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên xã, ưu tiên phát triển điểm di tích văn hóa cơ quan nhà nước, trường học, trạm y tế...;

- Nghiên cứu chính sách hỗ trợ người dân thuộc diện các hộ gia đình khó khăn mua điện thoại thông minh, tiếp cận gói cước 4G ưu đãi, gói cước cáp quang ưu đãi cho các hộ gia đình để phủ cập Internet toàn dân.

- Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan Nhà nước, bao gồm: máy tính, mạng nội bộ; kết nối Internet tốc độ cao; các trang thiết bị cần thiết khác để phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Nâng cấp, mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến đến 100% đến cấp thôn.

- Đầu tư nâng cấp hệ thống truyền thanh - truyền hình số cấp huyện và hệ thống truyền thanh cơ sở thông minh toàn huyện.

- Tổ chức ứng dụng hiệu quả các nền tảng công nghệ số dùng chung của tỉnh, các ngành vào công tác quản lý nhà nước và cung cấp DVC TT trên địa bàn huyện; tăng cường công khai, minh bạch hoạt động của chính quyền toàn huyện trên không gian mạng.

- Chuẩn hóa và số hóa mọi quy trình nghiệp vụ, hồ sơ quản lý trên môi trường mạng; thực hiện ký số và gửi, nhận 100% văn bản, báo cáo điện tử (trừ hồ sơ, văn bản mật theo quy định) của cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện lưu trữ hồ sơ điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Phối hợp với các ngành cấp huyện hoàn thiện việc số hoá, kết nối chia sẻ dữ liệu: Dân cư, Đất đai, BHXH, Lý lịch tư pháp, Đối tượng chính sách - người có công, Nông nghiệp

- Thí điểm triển khai ứng dụng Nền tảng Giám sát và Điều hành thông minh (IOC) tại UBND xã, đồng thời mở rộng ứng dụng hệ thống báo cáo KT-XH đến cấp thôn, các đơn vị hành chính trên địa bàn xã;

- Từng thời điểm, căn cứ tình hình thực tế xây dựng kế hoạch thực hiện, các chương trình phù hợp trong năm hoạt động;

- Có kế hoạch đánh giá, kiểm tra, tổng kết, sơ kết, thi đua khen thưởng hợp lý hàng năm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm: ngân sách Trung ương (Bộ TT&TT, Bộ Giáo dục và Đào tạo...), ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, nguồn xã hội hoá hợp pháp từ các doanh nghiệp công nghệ số và các tổ chức, cá nhân trong nước.

* Ước tính tổng kinh phí thực hiện kế hoạch: 1 tỷ đồng, gồm:

- Ngân sách trung ương: 200.000.000 đồng;
- Ngân sách tỉnh: 250.000.000 đồng;
- Ngân sách huyện: 250.000.000 đồng;
- Ngân sách xã: 300.000.000 đồng;

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của huyện:

Trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện hàng năm đối với từng mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, kịp thời chỉ đạo điều chỉnh phù hợp với tình hình chung.

2. Phụ trách Công nghệ thông tin, Cán bộ văn hóa TT-TT;

- Tham mưu trực tiếp BCD, UBND huyện chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU và Chương trình chuyển đổi số của huyện;

- Tổ chức triển khai, đôn đốc, giám sát và đánh giá kết quả triển khai, định kỳ báo cáo BCD, UBND xã và cấp huyện.

- Chịu trách nhiệm về các chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển hạ tầng số, nhân lực và phối hợp các đơn vị, bộ phận thực hiện các nhiệm vụ về chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch chi tiết thực hiện hàng năm; phối hợp với Công chức Tài chính - Kế hoạch và các cơ quan liên quan xây dựng dự toán kinh phí, cân đối ngân sách để triển khai, trình UBND xã phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức đánh giá kết quả thực hiện hàng năm, tham mưu sửa đổi - bổ sung khi cần thiết, tổng kết chương trình vào năm 2025 và tham mưu giai đoạn tiếp theo.

- Tham mưu các tiêu chí xây dựng tiêu chuẩn “ Công dân số” triển khai thực hiện trao chứng nhận.

2. Văn phòng UBND xã - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:

- Chủ trì tham mưu UBND xã các văn bản chỉ đạo để đôn đốc việc thực hiện đối với các nội dung, nhiệm vụ chuyển đổi số tại Cơ quan và các phần việc chuyển đổi số đối với các Công chức.

- Phối hợp Phụ trách Công nghệ thông tin, Công chức Văn hóa - Thông tin, các đơn vị liên quan đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hàng năm.

- Chủ trì tham mưu và tổ chức triển khai ứng dụng hiệu quả Hệ thống Giám sát và Điều hành thông minh (IOC) tại phòng Chủ tịch.

3. Công chức Tài chính và Kế hoạch:

- Căn cứ danh mục đầu tư tham mưu UBND xã điều tiết, bố trí kinh phí đảm bảo tiến độ triển khai thực hiện Chương trình.

- Hướng dẫn các đơn vị và tổ chức thẩm định, đấu thầu, quyết toán,.. các nội dung có sử dụng ngân sách đúng theo quy định hiện hành.

4. Nhiệm vụ phối hợp thực hiện: UBND xã Kỳ Châu kính đề nghị Sở Thông tin và truyền thông, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam - VNPT và Viễn thông Hà Tĩnh hỗ trợ trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ như sau:

*** Phối hợp với UBND huyện; Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Hỗ trợ, hướng dẫn huyện tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đề ra;
- Kết nối phân bổ các nguồn lực hỗ trợ cấp xã;
- Hướng dẫn, hỗ trợ kết nối các nền tảng dùng chung của tỉnh, huyện; các hệ thống dữ liệu chuyên ngành phục vụ hoạt động trên địa bàn xã.

*** Phối hợp với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam - VNPT và Viễn thông Hà Tĩnh:**

- Tư vấn, hỗ trợ huyện thực hiện Chương trình chuyển đổi số;
- Ưu tiên hỗ trợ xã phát triển hạ tầng số: 4G, cáp quang, 5G, Wifi và các gói cước ưu đãi trên cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ thí điểm các mô hình Làng xã thông minh, các dịch vụ đô thị thông minh về Y tế, Giáo dục, Nông nghiệp, ...;

Trên đây là kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số và xây dựng mô hình làng xã thông minh năm 2024 tầm nhìn đến năm 2025 trên địa bàn xã Kỳ Châu.

Nơi nhận:

- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- BCĐ CDS cấp xã;
- Cán bộ, công chức cấp xã;
- 04 thôn;
- Các cơ quan, đơn vị, trường học;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Công An

